



SGP The GEF
Small Grants
Programme



HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

**ĐỒNG QUẢN LÝ TRONG BẢO VỆ NGUỒN LỢI THỦY SẢN
TẠI VÙNG BIỂN VEN BỜ CỦA TỈNH BÌNH THUẬN**

Hướng dẫn thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại vùng biển ven bờ của tỉnh Bình Thuận được xây dựng theo Luật Thủy sản số 18/2017/QH14, Nghị định số 26/2019/NĐ-CP, Quyết định số 3224/QĐ-UBND ngày 22/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận do Chương trình tài trợ các dự án nhỏ, Quỹ môi trường toàn cầu, Chương trình phát triển Liên hiệp quốc tài trợ trong khuôn khổ dự án:

TÊN DỰ ÁN	Thúc đẩy trao quyền và xây dựng năng lực cho cộng đồng trong quản lý, bảo vệ, phát triển và sử dụng bền vững nguồn lợi thủy sản ven biển tại huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.
MÃ SỐ DỰ ÁN	VNM/ICCA-GSI/2017/02
	Bình Thuận - 2019





PHẦN GIỚI THIỆU

■ GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Đồng quản lý

Là phương thức quản lý, trong đó Nhà nước chia sẻ quyền hạn, trách nhiệm với tổ chức cộng đồng tham gia quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

Quyền khai thác, bảo vệ nguồn lợi thủy sản

Là quyền được khai thác, tổ chức các hoạt động bảo vệ, bảo tồn, phát triển nguồn lợi và các hoạt động liên quan khác trong vùng nước được Nhà nước giao quyền.

Cộng đồng

Được hiểu là một nhóm công dân chung sống cùng hoặc không cùng một khu vực địa lý, cùng chia sẻ một hệ thống giá trị, các nhu cầu và lợi ích chung bao gồm: Khai thác thủy sản; nuôi trồng thủy sản; thu mua, chế biến, dịch vụ hậu cần; du lịch giải trí và thương mại có liên quan đến nguồn lợi thủy sản.

Tổ chức cộng đồng

Tham gia đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản là tổ chức do các thành viên cộng đồng tự nguyện tham gia, cùng nhau quản lý, chia sẻ lợi ích, bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại khu vực địa lý xác định, dưới hình thức là tổ chức xã hội nghề nghiệp hoạt động trong lĩnh vực khai thác, bảo vệ, bảo tồn và phát triển nguồn lợi thủy sản và một số lĩnh vực có liên quan đến hoạt động thủy sản, có tư cách pháp nhân, có trụ sở làm việc hoặc nhà sinh hoạt chung, có tài khoản và con dấu riêng tự trang trải về kinh phí hoạt động.

Ban đại diện của Tổ chức cộng đồng

Là những người đại diện cho tổ chức cộng đồng, được lựa chọn thông qua bầu cử trong nội bộ cộng đồng.

Hoạt động thủy sản

Là hoạt động bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản; nuôi trồng thủy sản; khai thác thủy sản; chế biến, mua, bán, xuất khẩu, nhập khẩu thủy sản.

Nguồn lợi thủy sản

Là tài nguyên sinh vật trong vùng nước tự nhiên, có giá trị kinh tế, khoa học, du lịch, giải trí.

Loài mục tiêu

Là loài thủy sản được chọn để bảo vệ, quản lý khai thác bền vững trong khu vực thực hiện đồng quản lý, trong đó ưu tiên: Loài có tiềm năng mang lại giá trị kinh tế, du lịch, giải trí và có gắn với hoạt động sinh kế của ngư dân; loài bản địa hoặc đặc hữu của địa phương; loài đang bị suy giảm và cạn kiệt, loài có nguy cơ tuyệt chủng trong tự nhiên.

Khu vực thực hiện đồng quản lý

Là vùng nước được chọn để tổ chức quản lý, khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản bền vững; đảm bảo là nơi tập trung sinh sản, nơi thủy sản còn non tập trung sinh sống (bãi đẻ, bãi giống), có hệ sinh thái san hô, thảm rong, cỏ biển, bãi rạn,...thuộc ranh giới quản lý của địa phương mình.



PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN ÁP DỤNG

Phạm vi vùng biển thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản là vùng biển ven bờ tỉnh Bình Thuận theo điều 42, Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 03 năm 2019 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản, ngoại trừ các khu vực biển đã được phê duyệt quy hoạch hoặc giao sử dụng cho các hoạt động kinh tế, xã hội, an ninh - quốc phòng. Hướng dẫn này chỉ áp dụng thực hiện đối với khu vực biển và các tổ chức cộng đồng ngư dân tham gia đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản trong phạm vi cấp huyện.

Các bên tham gia thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản bao gồm: Tổ chức cộng đồng; Ủy ban nhân dân và các tổ chức Hội, Đoàn thể cấp xã (Nông dân, Thanh niên, Phụ nữ, Cựu chiến binh); các Phòng, Ban chuyên môn cấp huyện (Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn hoặc Kinh tế, Tài nguyên và Môi trường, Nội vụ, Tư pháp, Văn hóa Thông tin, Công an, Đài phát thanh); các cơ quan chuyên ngành ở tỉnh (Chi cục Thủy sản, các Đồn Biên phòng vùng biển) và Hội nghề cá; các tổ chức tài trợ, hỗ trợ tài chính, kỹ thuật (nếu có).

ĐIỀU KIỆN CƠ BẢN ĐỂ TIẾN HÀNH ĐỒNG QUẢN LÝ

Cộng đồng tự nguyện, thống nhất và mong muốn tham gia đồng quản lý. Nhu cầu thực hiện phải xuất phát từ chính người dân, tránh bị áp đặt.

Phải có ý kiến đồng thuận, cam kết thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản của các bên tham gia được quy định tại điểm 2 của Hướng dẫn này.

PHẦN NỘI DUNG



NỘI DUNG THỰC HIỆN ĐỒNG QUẢN LÝ TRONG BẢO VỆ NGUỒN LỢI THỦY SẢN

Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức phổ biến, tuyên truyền sâu rộng Điều 10, Luật Thủy sản năm 2017; điều 5 và điều 6, Nghị định số 26/2019/NĐ-CP; Quyết định số 3224/QĐ-UBND ngày 22/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận; mục đích, ý nghĩa, sự cần thiết của hoạt động đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản đến toàn thể cộng đồng ngư dân, các tổ chức, cá nhân liên quan tại địa phương được biết. Tổ chức vận động cộng đồng ngư dân đăng ký tham gia.

Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo hướng dẫn, hỗ trợ, chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, các Phòng chuyên môn thực hiện các công việc:

- Thu thập thông tin ban đầu gồm: Hiện trạng khai thác, nuôi trồng thủy sản và các hoạt động kinh tế - xã hội khác trong vùng biển của địa phương; thông tin về cộng đồng ngư dân địa phương (điều kiện, đặc điểm, trình độ nhận thức, hiểu biết pháp luật, phong tục, tập quán, các giá trị văn hóa, mối quan hệ, tính cách, nhu cầu và mong muốn thực hiện đồng quản lý,...); thông tin sơ bộ về hiện trạng nguồn lợi thủy sản, môi trường và hệ sinh thái biển, các hệ sinh cảnh, các khu vực bãi đẻ, nơi sinh sống của các loài, các yếu tố thời tiết, hải văn, chất đáy, các mối nguy cơ tiềm ẩn do con người và do tự nhiên,...
- Phân tích, đánh giá thông tin, nếu xét thấy hoạt động đồng quản lý là cần thiết, có khả thi thì thực hiện các bước tiếp theo.



- Xác định thành phần và thành lập Nhóm cộng hỗ trợ cấp xã bao gồm: Ngư dân nòng cốt là những người có uy tín, kinh nghiệm trong cộng đồng, trong nghề, hiểu biết về pháp luật, phong tục, tập quán tại địa phương, có phẩm chất đạo đức tốt, nhiệt tình; cán bộ phụ trách lĩnh vực thủy sản cấp xã; cán bộ Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên; cán bộ hưu trí; Trưởng thôn/xóm, trưởng các Dinh/Vạn,...làm nhiệm vụ tuyên truyền, vận động ngư dân đăng ký tham gia; hỗ trợ, hướng dẫn ngư dân triển khai các hoạt động.
- Tổ chức họp dân để xác định đối tượng, nhu cầu và sự đồng thuận tham gia; xác định loài mục tiêu, khu vực dự kiến thực hiện. Cuộc họp có thể tổ chức nhiều lần để đảm bảo đúng, đủ số lượng và thành phần cộng đồng ngư dân có liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến khu vực dự kiến thực hiện. Biên bản cuộc họp là cơ sở, căn cứ xác nhận đồng thuận tham gia của người dân.
- Xây dựng văn bản lấy ý kiến của các bên tham gia. Trường hợp các bên tham gia không đồng thuận phải nêu rõ lý do, nguyên nhân.
- Xác định nguồn lực thực hiện như: Kinh phí, các trang thiết bị, vật tư, nhân lực, phương tiện, nhà sinh hoạt,...bao gồm các nguồn lực tự có, nguồn lực cần đầu tư, mua sắm mới.
- Tìm kiếm các nguồn lực hỗ trợ bao gồm: Nguồn từ Trung ương, tỉnh, huyện, xã (nếu có). Rà soát các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ của Trung ương, tỉnh, huyện, xã; các nguồn hỗ trợ phi chính phủ, các tổ chức từ thiện, nhà hảo tâm,...có thể lồng ghép vào hoạt động đồng quản lý tại địa phương.

■ HƯỚNG DẪN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CƠ BẢN

a. Hướng dẫn về thành lập các tổ chức cộng đồng ngư dân:

Tổ chức cộng đồng tham gia đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản và thành viên như sau:

Về tên gọi: Hội cộng đồng ngư dân (địa danh sinh sống của cộng đồng).



TỔ CHỨC BỘ MÁY GỒM CÓ

- Ban đại diện Hội cộng đồng ngư dân do các thành viên bầu và có giới hạn về thời gian nhiệm kỳ là 03 năm. Số lượng người trong Ban đại diện tùy vào đặc điểm, tình hình thực tế và nhu cầu do cộng đồng thống nhất. Kết quả bầu cử Ban đại diện phải được Ủy ban nhân dân cấp xã công nhận.
- Trong nhiệm kỳ đầu, thành phần Ban đại diện có cơ cấu thêm một số cán bộ của Ủy ban nhân dân cấp xã, Trưởng thôn, xóm, ấp, Dinh, Vạ, cán bộ hưu trí,...để tăng cường năng lực lãnh đạo, quản lý cũng như giám sát và hỗ trợ cộng đồng trong thực thi các hoạt động. Bắt đầu từ nhiệm kỳ thứ 2 trở đi cộng đồng tự chủ động điều hành.
- Các chức danh trong Hội cộng đồng ngư dân bao gồm: Cấp Trưởng, các cấp phó Ban đại diện; Đội trưởng, Đội phó Đội Tuần tra – Giám sát; Đội trưởng, Đội phó Đội tuyên truyền, sinh kế; Nhóm trưởng các Nhóm phân theo nghề, theo địa bàn,...Thư ký, thủ quỹ và các thành viên. Tùy theo đặc điểm, nhu cầu có thể thay đổi, bổ sung bộ máy sao cho phù hợp và hiệu quả nhất.



Hồ sơ, trình tự, thủ tục thành lập phải tuân thủ theo quy định tại Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP; Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16 tháng 4 năm 2013 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP.

Về thẩm quyền thực hiện, căn cứ theo Công văn số 2163/UBND-SNV ngày 12/5/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thành lập và quản lý các Hội cấp huyện, cấp xã. Ủy ban nhân dân cấp huyện phân công cơ quan chuyên môn quản lý về mặt nhà nước và hỗ trợ, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát đối với các Hội Cộng đồng ngư dân này.

Nhóm hỗ trợ cấp xã được giao nhiệm vụ hỗ trợ cộng đồng ngư dân trong việc xây dựng hồ sơ, thủ tục trình cấp thẩm quyền phê duyệt thành lập Ban vận động, thành lập Hội cộng đồng ngư dân, Quy chế hoạt động, Phương án khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản và các hồ sơ liên quan khác theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp huyện và Chi cục Thủy sản.

b. Hướng dẫn soạn thảo, thông qua và phê duyệt quy chế hoặc điều lệ hoạt động, phương án khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản:

Nguyên tắc phải dựa trên tinh thần dân chủ, công khai và phù hợp với chủ trương Nhà nước, quy định của pháp luật, với văn hóa, tập quán và điều kiện của cộng đồng, đảm bảo hài hòa các nhóm lợi ích. Ban vận động thành lập Hội cộng đồng ngư dân là người chủ trì xây dựng, soạn thảo Quy chế hoặc Điều lệ hoạt động Hội. Ban đại diện Hội cộng đồng ngư dân là người chủ trì xây dựng, soạn thảo Phương án khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản.





Nội dung chính của Quy chế hoặc Điều lệ hoạt động của tổ chức cộng đồng ngư dân theo mẫu 1 của tài liệu này.

Nội dung chính của Phương án khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản theo mẫu 2 của tài liệu này.

Ủy ban nhân dân cấp xã hỗ trợ Ban vận động thành lập Hội và Ban đại diện Hội cộng đồng ngư dân tổ chức họp lấy ý kiến của cộng đồng ngư dân tại địa phương về các dự thảo. Các cuộc họp này phải có biên bản ghi chép đầy đủ, có xác nhận của người điều hành và đại diện Ủy ban nhân dân cấp xã dự họp.

Sau khi tổ chức lấy ý kiến cấp cộng đồng và chỉnh sửa, bổ sung, Ủy ban nhân dân cấp xã lập văn bản xin ý kiến góp ý của các bên tham gia như tại điểm 2, khoản 2. Nếu được, Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì tổ chức họp nội bộ hoặc đưa ra Hội đồng nhân dân cấp xã góp ý thông qua các dự thảo.

Quy chế hoặc điều lệ hoạt động được thông qua tại Hội nghị lần đầu tiên của Hội cộng đồng ngư dân. Hội nghị phải có sự tham gia của trên 1/2 số thành viên và được 2/3 số thành viên dự họp thông qua. Việc biểu quyết thông qua dự thảo có thể bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Sau Hội nghị này, Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn các Hội cộng đồng thực hiện thủ tục xin phê duyệt quy chế hoặc điều lệ hoạt động để tổ chức thực hiện.

Phương án khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản được thông qua tại cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất. Các cuộc họp này phải có sự tham gia của trên 1/2 số thành viên và được 2/3 số thành viên dự họp thông qua. Việc biểu quyết thông qua dự thảo có thể bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Cuộc họp này phải có biên bản ghi chép đầy đủ, có chữ ký của người điều hành, thư ký và đại diện Ủy ban nhân dân cấp xã dự họp. Sau cuộc họp này, Ban đại diện Hội cộng đồng ngư dân làm đề nghị, kèm biên bản cuộc họp, dự thảo phương án khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản gửi Ủy ban nhân dân cấp xã và cấp huyện và Chi cục Thủy sản xin ý kiến, góp ý.

Sau khi được ban hành, Ủy ban nhân dân cấp xã hỗ trợ, hướng dẫn các Hội cộng đồng ngư dân thực hiện niêm yết, tuyên truyền, phổ biến, thông báo rộng rãi đến toàn thể thành viên và các cộng đồng dân cư có liên quan, bao gồm cả những ngư dân ở địa phương khác được biết để thực hiện.

c. Hướng dẫn xác định khu vực để thực hiện đồng quản lý:

Thu thập bản đồ địa giới hành chính trên bờ, phải thể hiện rõ tọa độ vị trí điểm ranh giới tại đường bờ biển. Thu thập bản đồ nền có thể hiện khu vực biển đề nghị giao quyền.

Xác lập ranh giới vùng biển với các địa phương liền kề:

- Nếu các địa phương đã triển khai xác định ranh giới quản lý hành chính trên biển, đảo Việt Nam theo Dự án “Hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính” tại Quyết định số 513/QĐ-TTg ngày 02/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ thì có thể sử dụng thông tin dữ liệu này làm căn cứ xác lập ranh giới trên biển giữa các xã, phường, thị trấn.
- Đối với các xã, phường, thị trấn vùng biển trong tỉnh tiếp giáp với các xã, phường, thị trấn của tỉnh khác thì có thể lấy biên bản hiệp thương xác định ranh giới vùng khai thác thủy sản ven bờ hoặc ranh giới hành chính trên biển giữa hai tỉnh để làm cơ sở, căn cứ.
- Nếu các địa phương chưa triển khai xác định ranh giới quản lý hành chính trên biển thì có thể sử dụng phương pháp đường vuông góc có điều chỉnh, kết hợp thỏa thuận, hiệp thương như sau: Từ điểm vị trí ranh giới tại bờ

biển kéo vuông góc với tuyến bờ (là các đường thẳng gấp khúc trên biển được quy định cụ thể tại Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ). Sau khi xác định sơ bộ ranh giới trên biển, Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì họp, thảo luận và lập biên bản hiệp thương, thỏa thuận với Ủy ban nhân dân cấp xã giáp ranh; trường hợp, Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc 02 huyện, thị xã, thành phố khác nhau thì Ủy ban nhân dân cấp huyện đồng chủ trì thực hiện.

- Trên cơ sở các thông tin hiện trạng và lịch sử về nguồn lợi thủy sản, môi trường, hệ sinh thái biển, kết hợp rà soát các quy hoạch kinh tế, xã hội của địa phương; xây dựng, phân tích, đánh giá các phương án về mặt ưu điểm, nhược điểm để lựa chọn phương án tối ưu nhất. Phạm vi vùng nước được chọn đảm bảo không vượt quá tuyến bờ, không chồng lấn ranh giới của địa phương liền kề (nếu không có thỏa thuận đồng thuận); quy mô lựa chọn phải phù hợp với năng lực, trình độ quản lý của cộng đồng.



d. Hướng dẫn việc Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản:

Đối tượng giao quyền:

Tổ chức cộng đồng ngư dân tham gia đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

Hồ sơ nộp 01 bộ, gồm có:

- Đơn đề nghị công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng theo mẫu 3 của tài liệu này.
- Phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản tại khu vực dự kiến thực hiện đồng quản lý theo mẫu 2 của tài liệu này.
- Quy chế hoạt động của tổ chức cộng đồng theo mẫu 1 của tài liệu này.
- Thông tin về tổ chức cộng đồng theo mẫu 4 của tài liệu này.
- Biên bản họp tổ chức cộng đồng ngư dân theo mẫu 5 của tài liệu này.

Nơi nộp hồ sơ:

- Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Thủ tục, trình tự, thời gian:

- Sau khi tiếp nhận hồ sơ, cán bộ tiếp nhận hồ sơ ghi phiếu biên nhận (nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).
- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp huyện thông báo Phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản trên phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã và khu dân cư nơi dự kiến thực hiện đồng quản lý.
- Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày thông báo, niêm yết, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thẩm định hồ sơ (thành phần thẩm định do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định). Sau khi có kết quả thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp huyện ra Quyết định Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng tham gia đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản. Trường hợp không được thông qua phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do sau khi có kết quả thẩm định.

Nội dung Quyết định Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản theo Mẫu 6 kèm theo Hướng dẫn này.

đ. Hướng dẫn xây dựng Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện đồng quản lý trong phạm vi cấp huyện:

Quy chế phối hợp được xây dựng trên nguyên tắc phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của từng bên liên quan trong công tác phối hợp; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ đồng thời phát huy tính chủ động và trách nhiệm chuyên môn của từng bên; đảm bảo sự thống nhất, toàn diện và kịp thời trong thực hiện và hỗ trợ tiến trình thực hiện đồng quản lý. Trách nhiệm phối hợp phải gắn với nhiệm vụ thường xuyên và lĩnh vực chuyên môn phụ trách; phải phát huy được lợi thế, thế mạnh của từng bên tham gia.



Ủy ban nhân dân cấp huyện là cơ quan chủ trì soạn thảo, lấy ý kiến các bên tham gia, phê duyệt và ban hành Quy chế này. Định kỳ hàng quý, tổ chức họp đánh giá kết quả thực hiện công tác phối hợp và thảo luận kế hoạch, phương hướng triển khai cho tháng tiếp theo.

- Nội dung chính của Quy chế phối hợp bao gồm:
- Công tác truyền thông, tuyên truyền, vận động; đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cộng đồng.
- Công tác tuần tra, kiểm tra, ngăn chặn, xử lý vi phạm pháp luật về thủy sản, đa dạng sinh học, môi trường biển,...trên bờ, trên biển.
- Xử lý, giải quyết các tranh chấp mâu thuẫn trong cộng đồng; an ninh trật tự trên biển và trong khu dân cư.
- Hỗ trợ tham mưu, xây dựng, ban hành các cơ chế, thể chế, chính sách.
- Hướng dẫn, hỗ trợ, theo dõi, kiểm tra hoạt động tổ chức cộng đồng đảm bảo phù hợp với quy định của luật pháp và cơ chế, thể chế đã ban hành.
- Hỗ trợ, hướng dẫn công tác chuyên môn, kỹ thuật trên từng lĩnh vực: Thủy sản; Tài nguyên – Môi trường;
- Cung cấp, hỗ trợ tài chính thực hiện các hoạt động.
- Các nhiệm vụ cụ thể, có thể lồng ghép vào các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ do từng bên tham gia chủ trì thực hiện.

e. Một số hoạt động cơ bản trong tiến trình thực hiện đồng quản lý:

1 Hoạt động truyền thông (tuyên truyền, phổ biến, vận động) phải xác định đây là nhiệm vụ

trọng tâm và xuyên suốt trong cả tiến trình thực hiện đồng quản lý, phải có sự tham gia của cả hệ thống chính trị tại địa phương cấp xã. Các nội dung truyền thông, tuyên truyền phải đơn giản, ngắn gọn, xúc tích, dễ hiểu, sinh động, đúng vấn đề trọng tâm. Các hình thức phải phong phú, sinh động phù hợp với từng đối tượng, từng vùng, miền, điều kiện và giai đoạn cụ thể.

2 Hoạt động đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng bao gồm các nội dung chính cần

thực hiện: Kiến thức và kỹ năng vận dụng các Luật có liên quan về Thủy sản, Đa dạng sinh học, Môi trường, Biển, Dân sự, Thanh tra,... Kỹ năng tuân tra, kiểm tra, xử lý, ngăn chặn vi phạm trên biển, xử lý tình huống trên biển; Kỹ năng tuyên truyền, thuyết phục, vận động cộng đồng (kỹ năng truyền thông) và xử lý và giải quyết mâu thuẫn, xung đột; Kỹ năng quản lý, điều hành, giám sát (con người, thiết bị, tài chính,...); Kỹ năng phân tích, đánh giá, lập kế hoạch và viết báo cáo; Kiến thức về quản lý, bảo tồn và phát triển nguồn lợi thủy sản; Kiến thức, kỹ năng vận dụng thực hành đồng quản lý.



3 Hoạt động sinh kế bền vững cho cộng đồng, bao gồm các nội dung chính cần triển khai:

- Thiết lập Quỹ vay vốn luân chuyển theo hình thức xoay vòng, với lãi suất thấp hoặc không tính lãi để hỗ trợ, cung cấp nguồn kinh phí cho cộng đồng thực hiện các hoạt động sinh kế (nếu có nguồn hỗ trợ, tài trợ).
- Thành lập tổ tư vấn hỗ trợ chiến lược hay kế hoạch phát triển sinh kế bền vững cho cộng đồng: tư vấn sinh kế, tư vấn nông nghiệp, tư vấn du lịch, tư vấn nuôi trồng thủy sản, tư vấn chế biến thủy sản, khai thác thủy sản,...
- Tổ chức các khoá đào tạo, tập huấn kỹ thuật, bồi dưỡng chuyên môn nghề nghiệp nhằm tạo thu nhập thay thế, chuyển đổi ngành nghề cho ngư dân từ các chính sách hỗ trợ của Nhà nước, dự án phi chính phủ (nếu có).
- Đánh giá tiềm năng và xây dựng kế hoạch phát triển du lịch cộng đồng.
- Xây dựng cơ chế liên kết, hỗ trợ lẫn nhau và chia sẻ lợi ích giữa các nhóm hưởng lợi như khai thác, nuôi trồng, chế biến, du lịch, dịch vụ,...



4 Theo hướng dẫn của Chi cục Thủy sản, các Phòng chuyên môn cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng kế hoạch hoặc phương án Quản lý, giải quyết mâu thuẫn, xung đột trong khu vực biên được công nhận, giao quyền cho cộng đồng bao gồm các nội dung:

- Xác định các dạng mâu thuẫn hiện hữu và tiềm ẩn nguy cơ.
- Đánh giá khả năng xảy ra, thời điểm, mức độ, khu vực, hậu quả,...
- Đánh giá nguyên nhân khởi nguồn của các tranh chấp, mâu thuẫn này.
- Thảo luận và lập các giải pháp, biện pháp, hoạt động cần thiết để phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý tình huống đối với mỗi loại tranh chấp, mâu thuẫn.
- Lập kế hoạch phân công, lịch trình thời gian, địa điểm, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thực hiện.

Để giúp cho việc giải quyết tranh chấp, mâu thuẫn có hiệu quả, phải lưu ý thực hiện một số yêu cầu, vấn đề như sau:

- Các thông tin về kế hoạch, quy chế hoặc điều lệ hoạt động, phương án khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản,...phải được cung cấp đầy đủ, kịp thời, rộng rãi đến toàn thể cộng đồng, kể cả người dân ở những địa phương khác.
- Phải công khai, minh bạch, rõ ràng các hoạt động (nhất là tài chính); lợi ích của các Nhóm cộng đồng và những người có liên quan phải đảm bảo công bằng, phù hợp. Ban điều hành cộng đồng phải tạo được sự tin tưởng, đoàn kết trong nội bộ, tất cả phải vì lợi ích chung.
- Phải thường xuyên tổ chức theo dõi, nắm bắt tình hình để kịp thời phát hiện, ngăn chặn các mâu thuẫn, tranh chấp ngay từ ban đầu, tránh để vụ việc phức tạp; Hình thức hòa giải, tự thỏa thuận phải được ưu tiên trước hết.
- Cơ chế giải quyết tranh chấp, mâu thuẫn trong nội bộ cộng đồng phải được quy định cụ thể, rõ ràng trong Quy chế, điều lệ hoạt động.
- Khi có những tranh chấp trong lĩnh vực thủy sản xảy ra giữa các thành viên của cộng đồng thì người giải quyết là Trưởng Ban điều hành cộng đồng.
- Với những vụ việc khó khăn và phức tạp liên quan đến lợi ích của toàn bộ thành viên thì sẽ được giải quyết thông qua cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của tổ chức cộng đồng.
- Những trường hợp tranh chấp vượt quá phạm vi quyền lực của Tổ chức cộng đồng, thì tùy theo tính chất nghiêm trọng của vụ việc mà hồ sơ được chuyển lên những cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước giải quyết.



- Những vụ việc có tính chất hình sự thì toàn bộ hồ sơ liên quan đến vụ việc sẽ được Ban điều hành cộng đồng chuyển lên cho các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, gồm cả Công an các cấp, Trạm hoặc Đoàn biên phòng và chính quyền địa phương.
- Với những tranh chấp trong lĩnh vực thủy sản xảy ra giữa thành viên của cộng đồng và những người không phải là thành viên. Trách nhiệm giải quyết thuộc về các cơ quan hữu quan thuộc chính quyền địa phương các cấp bất kể đó là vi phạm về hành chính hoặc hình sự. Ban điều hành cộng đồng có trách nhiệm cùng với 2 bên lập biên bản và thông báo và/hoặc gửi hồ sơ vụ việc lên những cơ quan có thẩm quyền kể trên giải quyết theo luật định hiện hành

5 Các cuộc họp định kỳ của Hội cộng đồng ngư dân phải được tổ chức và duy trì 01 lần/tháng. Thành phần gồm Ban điều hành cộng đồng và tất cả thành viên, có sự tham gia của đại diện chính quyền cấp xã, thôn, xóm, cán bộ các Trạm biên phòng, Trạm bảo vệ nguồn lợi thủy sản. Nội dung họp gồm: tổng kết các hoạt động đã thực hiện, vạch ra kế hoạch, phương hướng trong thời gian đến, kết hợp giải quyết, xử lý các vấn đề phát sinh, vụ việc vi phạm, mâu thuẫn nội bộ của cộng đồng, rà soát sửa đổi, bổ sung các nội dung của quy chế, điều lệ hoạt động, phương án khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

6 Tổ chức cộng đồng báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện và Chi cục Thủy sản tỉnh về hoạt động định kỳ trước ngày 10 tháng 11 hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu. Nội dung báo cáo bao gồm: Tên gọi của tổ chức cộng đồng; số lượng thành viên tham gia; kết quả thực hiện Phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản; kết quả thực hiện Quy chế hoạt động của tổ chức cộng đồng; các nội dung thay đổi trong kỳ báo cáo; đề xuất, kiến nghị (nếu có).



VAI TRÒ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN

■ SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ Ủy ban nhân dân các cấp, người dân tổ chức thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản; chỉ đạo chính quyền các cấp, cơ quan chức năng chủ trì, phối hợp với tổ chức cộng đồng tuần tra, kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm theo thẩm quyền tại khu vực thực hiện đồng quản lý; xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí cho hoạt động tổ chức thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản. Định kỳ trước ngày 20 tháng 11 hằng năm hoặc đột xuất tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh.

Chỉ đạo Chi cục Thủy sản thực hiện:

- Tổ chức hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đối với công tác quản lý Nhà nước về đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản; khai thác, bảo vệ, bảo tồn, phát triển nguồn lợi thủy sản và các hoạt động thủy sản có liên quan khác cho cấp địa phương và tổ chức cộng đồng ngư dân. Chủ trì phổ biến và tổ chức triển khai Luật Thủy sản 2017, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn khi có hiệu lực thi hành tại các địa phương. Xây dựng kế hoạch, tổ chức quản lý, kiểm tra, thanh tra, tuyên truyền, tập huấn, phổ biến pháp luật về đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh.
- Chủ trì phối hợp trong hoạt động đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cộng đồng và các bên có liên quan; công tác tuần tra, kiểm tra, ngăn chặn, xử lý vi phạm pháp luật về thủy sản trên biển.
- Tham mưu đề xuất và thực hiện lồng ghép các nhiệm vụ trong kế hoạch triển khai phát triển thủy sản của tỉnh theo đề án tổ chức lại sản xuất trong khai thác hải sản (Quyết định 375/QĐ-TTg ngày 01 tháng 03 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ); Chương trình bảo vệ nguồn lợi thủy sản đến năm 2020 (Quyết định 188/QĐ-TTg ngày 13 tháng 02 năm 2012 của Thủ tướng chính phủ); Các đề án, chương trình, nhiệm vụ, chính sách liên quan khác.
- Phối hợp với các Phòng, Ban, chuyên ngành cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tham mưu xây dựng và trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt các cơ chế, thể chế, chính sách, liên quan trong phạm vi, lĩnh vực thủy sản.
- Cử cán bộ tham gia hỗ trợ thực hiện các hoạt động đồng quản lý tại các địa phương. Hỗ trợ công tác tìm kiếm các nguồn tài trợ phi chính phủ cho Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức cộng đồng ngư dân thực hiện.

■ SỞ BỘ CHỈ HUY BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG TỈNH

Chỉ đạo các Đồn, Trạm biên phòng vùng biển tham gia thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại các địa phương; Tổ chức triển khai tốt công tác quản lý an ninh, trật tự trên biển theo qui định quản lý biên giới biển, hải đảo và các qui định khác có liên quan; Hỗ trợ trong công tác tuần tra, kiểm soát và xử lý các hành vi vi phạm theo thẩm quyền; Lồng ghép trong các nhiệm vụ thực hiện công tác tuyên truyền, vận động ngư dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước; Tham gia, xử lý, giải quyết các tranh chấp mâu thuẫn trong cộng đồng; an ninh trật tự trên biển và trong khu dân cư vùng biển và các nhiệm vụ liên quan khác theo chức năng, thẩm quyền.

■ CÁC SỞ, NGÀNH: TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG, KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ, VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH, CÔNG AN TỈNH, ĐÀI PHÁT THANH - TRUYỀN HÌNH TỈNH

Theo nhiệm vụ, chức năng phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn hỗ trợ Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã tổ chức thực hiện tốt công tác đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh.

■ ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ VÙNG BIỂN

Xây dựng kế hoạch, tổ chức quản lý, kiểm tra, thanh tra, tuyên truyền, tập huấn, phổ biến pháp luật về đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn quản lý. Chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ Ủy ban nhân dân cấp xã, người dân tổ chức thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản; chỉ đạo chính quyền cấp xã, Phòng, Ban chuyên môn chủ trì, phối hợp với tổ chức cộng đồng tuần tra, kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm theo thẩm quyền tại khu vực thực hiện đồng quản lý. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện đồng quản lý, tổ chức theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện tại địa phương và báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân cấp xã:

Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng Kinh tế

- Phối hợp với Chi cục Thủy sản tổ chức hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đối với công tác quản lý Nhà nước về đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản; khai thác, bảo vệ, bảo tồn, phát triển nguồn lợi thủy sản và các hoạt động thủy sản có liên quan khác cho cấp xã và tổ chức cộng đồng ngư dân; phổ biến và tổ chức triển khai Luật Thủy sản 2017, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn.

- Chủ trì công tác tuần tra, kiểm tra, ngăn chặn, xử lý vi phạm pháp luật về thủy sản trên bờ, tại cảng/bến cá. Phối hợp kiểm tra, xử lý các hoạt động vi phạm pháp luật liên quan khác.
- Tham mưu đề xuất và thực hiện lồng ghép với các nhiệm vụ trong kế hoạch triển khai phát triển khai thác thủy sản bền vững của huyện theo các Chương trình đề án, nhiệm vụ liên quan đã được duyệt.
- Phối hợp với các Phòng, ban, chuyên ngành cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tham mưu xây dựng và trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt các cơ chế, thể chế, chính sách, liên quan trong phạm vi, lĩnh vực thủy sản, tài nguyên và môi trường, phát triển tổ chức cộng đồng,...
- Cử cán bộ tham gia hỗ trợ thực hiện hoạt động đồng quản lý tại các địa phương. Hỗ trợ công tác tìm kiếm các nguồn tài trợ phi chính phủ cho Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức cộng đồng ngư dân thực hiện.
- Làm đầu mối tổng hợp, đề xuất điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp, hoạt động đối với công tác đồng quản lý ở cấp địa phương mình.

Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Tổ chức hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đối với công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên, môi trường. Tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện, Sở Tài nguyên và Môi trường phổ biến, tổ chức triển khai thực hiện Luật Đa dạng sinh học, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Biển và Hải đảo; Nghị định số 25/2009/NĐ-CP ngày 06/03/2009 của Chính phủ về quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, hải đảo; Quyết định số 23/2013/QĐ-TTg ngày 26/04/2013 về ban hành qui chế phối hợp quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, hải đảo; Quyết định 1570/QĐ-TTg ngày 06/09/2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên và bảo vệ môi trường biển đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.
- Chủ trì tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về môi trường, đa dạng sinh học theo thẩm quyền. Tham mưu lồng ghép hoạt động của dự án vào các chương trình,



kế hoạch, nhiệm vụ được giao tại địa phương (nếu có).

- Phối hợp các Phòng chuyên môn cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tham mưu xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các cơ chế, thể chế, chính sách, liên quan trong phạm vi, lĩnh vực tài nguyên- môi trường.
- Cử cán bộ tham gia hỗ trợ thực hiện hoạt động đồng quản lý tại các địa phương. Hỗ trợ công tác tìm kiếm các nguồn tài trợ phi chính phủ cho Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức cộng đồng ngư dân thực hiện.

Phòng Nội vụ, Phòng Tư pháp

- Tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ Ủy ban nhân dân cấp xã, cộng đồng ngư dân trình tự, thủ tục, thành lập, chia tách, sát nhập, giải thể của các tổ chức cộng đồng ngư dân; xây dựng các cơ chế, thể chế, tổ chức bộ máy hoạt động.
- Hướng dẫn, hỗ trợ, theo dõi, kiểm tra hoạt động tổ chức cộng đồng đảm bảo phù hợp với quy định của Luật pháp và cơ chế, thể chế đã ban hành.
- Phối hợp với các Phòng, Ban, chuyên ngành cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tham mưu xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các cơ chế, thể chế, chính sách, liên quan trong phạm vi, lĩnh vực phát triển các tổ chức cộng đồng ngư dân.

Phòng Văn hóa, Thông tin và truyền thông, Đài Phát thanh

Phối hợp với các Phòng chuyên môn cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức công tác truyền thông, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng. Triển khai các hoạt động sinh hoạt văn hóa, phát huy lịch sử truyền thống gắn kết các cộng đồng ngư dân.

Phòng Ủy ban nhân dân cấp xã

- Chủ trì và phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện và phát triển các mô hình đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại địa phương mình. Hướng dẫn, hỗ trợ, theo dõi, kiểm tra hoạt động tổ chức cộng đồng đảm bảo phù hợp với quy



định của Luật pháp và cơ chế, thể chế đã ban hành. Xử lý, giải quyết các tranh chấp mâu thuẫn trong cộng đồng; an ninh trật tự trong khu dân cư. Triển khai giám sát việc thực hiện dân chủ trong tổ chức cộng đồng.

- Chủ trì hoặc phối hợp trong công tác tuần tra, kiểm tra, ngăn chặn, xử lý vi phạm pháp luật về thủy sản, môi trường, đa dạng sinh học.
- Phối hợp với các Phòng chuyên môn cấp huyện, Chi cục Thủy sản tham mưu xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các cơ chế, thể chế, chính sách, liên quan để thực hiện.
- Thành lập Tổ hỗ trợ thực hiện đồng quản lý tại địa phương. Tổ chức thực hiện sâu rộng các hình thức truyền thông, tuyên truyền, vận động, thuyết phục người dân.
- Cử cán bộ tham gia vào Ban điều hành cộng đồng trong nhiệm kỳ đầu tiên. Tạo mọi điều kiện thuận lợi về nơi sinh hoạt, các trang thiết bị cần thiết cho hoạt động của các Hội cộng đồng ngư dân. Hỗ trợ các hoạt động Hội nghị, Hội họp, sinh hoạt của cộng đồng.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo hướng dẫn này.

Các Hội, Đoàn thể địa phương

Tích cực tham gia hỗ trợ tuyên truyền, vận động, giám sát, theo dõi diễn biến, tình hình hoạt động của cộng đồng. Hỗ trợ hòa giải, giải quyết các mâu thuẫn trong nội bộ người dân. Tham gia hỗ trợ, tư vấn và thực hiện các mô hình sinh kế bền vững cho người dân. Theo dõi, giám sát, phản biện và đề xuất các giải pháp cho Ủy ban nhân dân cấp xã để thực hiện, phát triển mô hình đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại địa phương.

Tổ chức cộng đồng tham gia đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản

- Thực hiện đúng các nội dung được ghi trong quyết định công nhận và giao quyền quản lý của Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- Chấp hành quy định của pháp luật về hoạt động thủy sản; việc thanh tra, kiểm tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;
- Phối hợp với cơ quan chức năng thực hiện tuần tra, kiểm tra, thanh tra, điều tra, ngăn chặn và xử lý hành vi vi phạm trong khu vực được giao;
- Báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền về hoạt động của tổ chức cộng đồng trước ngày 10 tháng 11 hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu.

MẪU 1

MẪU QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC CỘNG ĐỒNG

Chương 1. Quy định chung

(Tên, nguyên tắc, mục đích hoạt động của tổ chức cộng đồng)

Chương 2. Thành viên tổ chức cộng đồng

(Quy định về đăng ký tham gia tổ chức cộng đồng và chấm dứt tư cách thành viên tổ chức cộng đồng; quyền và nghĩa vụ của thành viên tổ chức cộng đồng; quyền và nghĩa vụ của cá nhân, hộ gia đình không phải là thành viên tổ chức cộng đồng tham gia hoạt động thủy sản tại khu vực đồng quản lý (nếu có))

Chương 3. Cơ cấu tổ chức và nhiệm vụ của tổ chức cộng đồng

Điều.....: Ban đại diện của tổ chức cộng đồng

1. Ban đại diện hoặc ban tương đương của tổ chức cộng đồng có tư cách pháp nhân (sau đây gọi là Ban đại diện) do thành viên tổ chức cộng đồng bầu, có trách nhiệm tổ chức, quản lý hoạt động của tổ chức cộng đồng, kết nối giữa cộng đồng và các tổ chức, cá nhân có liên quan;

2. Nhiệm vụ cụ thể

Điều.....: Người đại diện tổ chức cộng đồng

1. Người đại diện tổ chức cộng đồng là người thuộc Ban đại diện, do thành viên tổ chức cộng đồng bầu.

2. Nhiệm vụ cụ thể

Điều.....: Đội tuần tra, giám sát

1. Đội tuần tra, giám sát do Ban đại diện phân công, thực hiện tuần tra, giám sát, bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại khu vực được giao quản lý; phối hợp với cơ quan chức năng và chính quyền địa phương trong hoạt động kiểm tra, giám sát để lập biên bản và xử lý vi phạm pháp luật về thủy sản.

2. Nhiệm vụ cụ thể

Điều.....: Đội Tuyên truyền, Sinh kế

1. Đội tự quản được tổ chức theo nghề khai thác; theo lĩnh vực hoạt động hoặc theo đơn vị hành chính do các thành viên tổ chức cộng đồng tự nguyện tham gia. Đội thực hiện nhiệm vụ theo quy chế của tổ chức cộng đồng và phân công của Ban đại diện.

2. Nhiệm vụ cụ thể.

Điều.....: Các đội khác (nếu có)

1. Các đội khác theo nhu cầu của tổ chức cộng đồng.

2. Nhiệm vụ cụ thể.

Điều.....: Nhiệm vụ của tổ chức cộng đồng: tuyên truyền, tập huấn; tuần tra, kiểm soát; tái tạo nguồn lợi thủy sản; thu thập thông tin, đánh giá hiện trạng nguồn lợi thủy sản, kinh tế xã hội và nhiệm vụ khác (nếu có).

Chương 4. Cơ chế hoạt động của tổ chức cộng đồng

Điều.....: Bầu cử Ban đại diện, người đại diện của tổ chức cộng đồng.

Điều.....: Chế độ họp định kỳ hằng năm hoặc đột xuất của tất cả thành viên tổ chức cộng đồng; chế độ họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban đại diện, Đội tuần tra, giám sát, Đội tự quản và các Đội khác.

Điều.....: Tài chính cho hoạt động của tổ chức cộng đồng (quy định về thu, chi và thành lập quỹ cộng đồng (nếu có)).

Điều.....: Chia sẻ lợi ích của thành viên trong tổ chức cộng đồng (nếu có).

Điều..... : Tuần tra, kiểm soát và phối hợp tuần tra, kiểm soát tại khu vực thực hiện đồng quản lý.
Điều..... : Giải thể tổ chức cộng đồng.
Điều..... : Cơ chế khác (nếu có).

Chương 5. Quy định về hoạt động thủy sản

Điều..... : Quy định về hoạt động được hoặc không được thực hiện.
Điều..... : Quy định cụ thể về: nuôi trồng thủy sản; bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản; du lịch giải trí gắn với hoạt động thủy sản; hoạt động khác của tổ chức cộng đồng (nếu có).

Chương 6. Khen thưởng và kỷ luật

(Tùy theo đặc điểm, tình hình, điều kiện mỗi cộng đồng có thể bổ sung thêm một số nội dung trong Quy chế, điều lệ sao cho phù hợp, hiệu quả).

MẪU 2

MẪU PHƯƠNG ÁN BẢO VỆ VÀ KHAI THÁC NGUỒN LỢI THỦY SẢN

Phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản tại khu vực dự kiến thực hiện đồng quản lý gồm các thông tin chủ yếu như sau:

1. Thông tin chung

- 1.1. Tổ chức cộng đồng: tên tổ chức cộng đồng; số lượng thành viên
- 1.2. Khu vực dự kiến thực hiện đồng quản lý: vị trí, ranh giới, tọa độ (nếu có), bao gồm sơ đồ vị trí khu vực kèm theo.

2. Sự cần thiết thực hiện đồng quản lý

(Nêu thông tin về hiện trạng nguồn lợi thủy sản, hoạt động khai thác, nuôi trồng thủy sản, du lịch giải trí kết hợp hoạt động thủy sản, kinh tế xã hội; khó khăn, thách thức tại khu vực thực hiện đồng quản lý; dự kiến những vấn đề có thể khắc phục khi thực hiện đồng quản lý hoặc thông tin khác (nếu có) để từ đó thấy được sự cần thiết thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại khu vực nêu trên)

3. Phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản tại khu vực thực hiện đồng quản lý

- 3.1. Mục tiêu, đối tượng thủy sản cần bảo vệ và phát triển;
- 3.2. Phương án tổ chức bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản
- 3.3. Phương án tổ chức hoạt động nuôi trồng thủy sản (nếu có)
- 3.4. Phương án tổ chức du lịch giải trí kết hợp hoạt động thủy sản (nếu có)
- 3.5. Phương án tổ chức hoạt động khác (nếu có)

4. Giải pháp và tổ chức thực hiện phương án

(Nêu chi tiết hoạt động để thực hiện phương án; nhiệm vụ của tổ chức cộng đồng và các bên liên quan và nội dung khác (nếu có))

MẪU 3

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN VÀ GIAO QUYỀN QUẢN LÝ CHO TỔ CHỨC CỘNG ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN VÀ GIAO QUYỀN QUẢN LÝ CHO TỔ CHỨC CỘNG ĐỒNG THỰC HIỆN ĐỒNG QUẢN LÝ TRONG BẢO VỆ NGUỒN LỢI THỦY SẢN

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố.....

Tên tôi là:..... Giới tính:.....
Ngày tháng năm sinh:..... Dân tộc:
Mã số định danh/Số chứng minh nhân dân:.....
Nghề nghiệp:.....
Chỗ ở hiện tại:.....
Số điện thoại liên hệ:.....

Là người đại diện cho [Tên tổ chức cộng đồng]

Từ nhu cầu và sự tự nguyện của các thành viên trong cộng đồng với mục tiêu cùng chia sẻ quyền hạn, trách nhiệm trong quản lý và bảo vệ nguồn lợi thủy sản với Nhà nước, chúng tôi [Tên tổ chức cộng đồng], được thành lập theo Quyết định số ngày.....tháng năm (nếu có), nhận thấy [khu vực dự kiến thực hiện đồng quản lý] có nguồn lợi thủy sản cần được quản lý và bảo vệ nhằm duy trì sinh kế bền vững cho người dân có hoạt động thủy sản tại đây.

Do đó, các thành viên [Tên tổ chức cộng đồng] đã thảo luận và thống nhất xây dựng hồ sơ đề nghị công nhận và giao quyền quản lý tại [khu vực dự kiến thực hiện đồng quản lý] để thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản, với nội dung chính như sau:

1. Quyền quản lý đề nghị được giao [theo quy định tại khoản 5, Điều 10 Luật Thủy sản].
2. Vị trí, ranh giới khu vực địa lý đề nghị được giao [nêu rõ tên khu vực và tọa độ khu vực (nếu có)].
3. Phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản; Quy chế hoạt động của tổ chức cộng đồng.

(Chi tiết tại hồ sơ gửi kèm).

Kính đề nghị Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố..... xem xét, quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho [Tên tổ chức cộng đồng].

Chúng tôi cam kết sẽ quản lý khu vực được giao theo nội dung được công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản và tuân thủ các quy định của pháp luật./.

....., ngày thángnăm 20....

Người đại diện
(Ký, ghi rõ họ tên)

MẪU 4

MẪU THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC CỘNG ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC CỘNG ĐỒNG

1. Thông tin của tổ chức cộng đồng:

- Tên tổ chức cộng đồng:
- Tổ chức cộng đồng được thành lập theo Quyết định số ngày..... tháng năm (nếu có)
- Số lượng thành viên:
- Thành phần tham gia tổ chức cộng đồng:.....

2. Thông tin người đại diện của tổ chức cộng đồng (Đối với trường hợp đề nghị thay đổi người đại diện của tổ chức cộng đồng):

- Họ và tên:..... Giới tính:.....
- Ngày tháng năm sinh:..... Dân tộc: Quốc tịch:.....
- Mã số định danh/Số chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân:.....
- Nghề nghiệp:
- Chỗ ở hiện tại:.....
- Số điện thoại liên hệ:.....

3. Danh sách thành viên tổ chức cộng đồng:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Số người trong hộ làm nghề liên quan đến TS	Chỗ ở hiện tại	Khai thác thủy sản			
					Số ĐK tàu cá	Chiều dài tàu cá (m)	Nghề khai thác TS	Ngư trường khai thác chính
A	Thành viên là hộ gia đình							
B	Thành viên là cá nhân							

NGƯỜI ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC CỘNG ĐỒNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

(Ký, ghi rõ họ tên)

	Nuôi trồng thủy sản					Nghề khác	
Nguồn thu nhập (chính/ phụ)	Khu vực nuôi	Diện tích nuôi	Đối tượng nuôi	Hình thức nuôi	Nguồn thu nhập (chính/ phụ)	Tên nghề	Nguồn thu nhập (chính/phụ)

MẪU 5

BIÊN BẢN HỌP CỦA TỔ CHỨC CỘNG ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm

BIÊN BẢN HỌP CỦA TỔ CHỨC CỘNG ĐỒNG

Về.....

I. THÔNG TIN CHUNG

- Tên tổ chức cộng đồng:
.....
- Số lượng thành viên tổ chức cộng đồng:
.....
- Thành phần tham dự họp (ghi cụ thể thông tin của đại biểu và số lượng thành viên tổ chức cộng đồng tham dự họp):
.....
- Thời gian, địa điểm tổ chức họp:
.....

II. NỘI DUNG CUỘC HỌP

- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự, người chủ trì, người ghi biên bản cuộc họp.
- Bầu người đại diện của tổ chức cộng đồng.
- Thảo luận, thống nhất và biểu quyết thông qua nội dung về:
 - Danh sách thành viên tham gia tổ chức cộng đồng.
 - Dự thảo Phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản tại khu vực dự kiến thực hiện đồng quản lý.
 - Dự thảo Quy chế hoạt động của tổ chức cộng đồng.
 - Các vấn đề khác (nếu có).

(Người ghi biên bản ghi đầy đủ ý kiến của các đại biểu tham dự, kết quả biểu quyết thông qua của thành viên tổ chức cộng đồng đối với từng nội dung)

Cuộc họp kết thúc vào hồi, ngày thángnăm tại [tên địa điểm tổ chức đại hội].

Biên bản này được lập thành 02 (hai) bản có giá trị ngang nhau.

ĐẠI DIỆN CỦA CỘNG ĐỒNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ THAM DỰ CUỘC HỌP

(Ký, ghi rõ họ tên)

MẪU 6

MẪU QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN VÀ GIAO QUYỀN QUẢN LÝ CHO TỔ CHỨC CỘNG ĐỒNG THỰC HIỆN ĐỒNG QUẢN LÝ TRONG BẢO VỆ NGUỒN LỢI THỦY SẢN

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN/THỊ XÃ/THÀNH PHỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-....

....., ngày.....tháng.....năm

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng
thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN/THỊ XÃ/THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/5/2015;

Căn cứ Luật Thủy sản ngày 21 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Quyết định số.../QĐ-UBND ngày...tháng...năm...của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc ban hành hướng dẫn thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại tỉnh Bình Thuận;

Xét văn bản thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng của,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận [tên tổ chức cộng đồng] tham gia thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản chi tiết như sau:

1. Người đại diện [tên tổ chức cộng đồng]: Ông/Bà [họ và tên người đại diện của tổ chức cộng đồng], số chứng minh thư/thẻ căn cước, thường trú tại.....
2. Công nhận Phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản và Quy chế hoạt động của tổ chức cộng đồng theo nội dung tại Phụ lục Quyết định này.
3. Nội dung khác (nếu có)

Điều 2. Giao quyền quản lý cho [tên tổ chức cộng đồng] thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại khu vực [vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao] (sơ đồ/bản đồ khu vực tại Phụ lục kèm theo Quyết định này).

Phạm vi quyền được giao bao gồm: [ghi cụ thể quyền được giao theo quy định tại Luật Thủy sản].

Nội dung khác (nếu có)

Điều 3. [tên tổ chức cộng đồng] có trách nhiệm thực hiện việc quản lý, bảo vệ, khai thác và phát triển nguồn lợi thủy sản theo đúng nội dung tại Điều 1, Điều 2 Quyết định này và quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 4. Giao [tên các đơn vị có liên quan như Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân xã, Đoàn biên phòng,...] tổ chức thực hiện, theo dõi, hỗ trợ tổ chức cộng đồng thực hiện nội dung tại Điều 1, Điều 2 Quyết định này [ghi nhiệm vụ cụ thể của từng đơn vị].

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan [kể tên đơn vị], Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã....., [tên tổ chức cộng đồng] và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
-
- Lưu VT,.....

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Chương trình tài trợ các dự án nhỏ (SGP) do Quỹ môi trường toàn cầu (GEF) tài trợ và do Chương trình Phát triển LHQ thực hiện từ năm 1992 tại 125 nước nhằm hỗ trợ các hành động cấp cơ sở góp phần giải quyết các vấn đề môi trường toàn cầu. SGP hỗ trợ kỹ thuật và tài chính trực tiếp cho các Tổ chức xã hội, Tổ chức quần chúng với khoản tài trợ tối đa 50.000 USD. Các lĩnh vực tài trợ bao gồm bảo tồn đa dạng sinh học và sử dụng bền vững, thích ứng và giảm thiểu biến đổi khí hậu, bảo vệ các vùng nước quốc tế, quản lý chất thải và hoá chất khó phân huỷ và quản lý đất bền vững. SGP đã triển khai ở Việt nam từ năm 1999 với hơn 150 dự án trên 40 tỉnh, thành của các nước.



HỘI NGHỀ CÁ TÍNH BÌNH THUẬN

380 đường Thủ Khoa Huân, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

ĐT: 0623 812 523

Người đại diện: Ông Huỳnh Quang Huy

CHƯƠNG TRÌNH TÀI TRỢ CÁC DỰ ÁN NHỎ CỦA QUỸ MÔI TRƯỜNG TOÀN CẦU

304 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

ĐT: +84 24 385 00 150

Email: gef-sgp-vietnam@undp.org

Website: www.vn.undp.org | www.sgp.undp.org